

THÔNG BÁO

Về việc thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ trong lĩnh vực An toàn bức xạ và hạt nhân

Thực hiện Thông tư số 74/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử và Quyết định số 3177/QĐ-UBND ngày 29/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực An toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

Sở Khoa học và Công nghệ thông báo việc áp dụng mức thu, chế độ thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực An toàn bức xạ và hạt nhân như sau:

Kể từ **ngày 10 tháng 8 năm 2026**, mức thu, chế độ thu, nộp phí, lệ phí đối với 22 thủ tục hành chính trong lĩnh vực An toàn bức xạ và hạt nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 74/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Danh mục các thủ tục hành chính có thu phí, lệ phí được đăng tải trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn/> và tại Phụ lục kèm theo Thông báo này.

Mức thu cụ thể đối với từng nội dung công việc, loại thiết bị, nguồn phóng xạ, cơ sở bức xạ, dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử và kế hoạch ứng phó sự cố được thực hiện theo Biểu mức thu phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử ban hành kèm theo Thông tư số 74/2026/TT-BTC. Một số nguyên tắc xác định mức thu như sau:

a) Trường hợp cấp mới giấy phép tiến hành công việc bức xạ: mức thu bằng 100% mức thu tương ứng quy định tại Biểu mức thu.

b) Trường hợp gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ: mức thu bằng 75% mức thu tương ứng quy định tại Biểu mức thu.

c) Trường hợp sửa đổi giấy phép để hợp nhất các giấy phép do cùng một cơ quan có thẩm quyền cấp, cùng loại hình tiến hành công việc bức xạ và cùng thủ tục hành chính: mức thu bằng 30% mức thu tương ứng quy định tại Biểu mức thu. Các trường hợp sửa đổi giấy phép khác không thu phí thẩm định.

d) Trường hợp bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ do cùng một cơ quan có thẩm quyền cấp, cùng loại hình tiến hành công việc bức xạ và cùng thủ tục

hành chính: mức thu đối với nguồn bức xạ bổ sung bằng 75% mức thu tương ứng quy định tại Biểu mức thu.

đ) Trường hợp một giấy phép có nhiều nguồn bức xạ, mức thu được xác định như sau:

- Từ 02 đến 03 nguồn bức xạ: bằng 95% mức thu tương ứng;
- Từ 04 đến 05 nguồn bức xạ: bằng 90% mức thu tương ứng;
- Từ 06 nguồn bức xạ trở lên: bằng 85% mức thu tương ứng.

Đối với tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị cấp phép tiến hành công việc bức xạ trên ứng dụng VNeID trong thời gian từ ngày 01 tháng 4 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026, mức thu phí được áp dụng bằng 50% mức thu phí theo quy định.

Việc thụ lý hồ sơ được thực hiện sau khi tổ chức, cá nhân ***nộp đầy đủ hồ sơ hợp lệ và hoàn thành nghĩa vụ nộp phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.***

Sở Khoa học và Công nghệ thông báo để các cơ quan, tổ chức, cá nhân biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các sở: YT, XD, NN&MT;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Các cơ sở bức xạ trên địa bàn tỉnh;
- TTCĐS (đăng Website Sở);
- Lưu: VT, VP, CN&SHTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Phương Mai

Phụ lục
DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC AN TOÀN
BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA SỞ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CÓ YÊU CẦU THU PHÍ, LỆ PHÍ

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC
1	1.014675	Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).
2	1.014679	Gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).
3	1.014676	Sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).
4	1.014677	Bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).
5	1.014678	Cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp)).
6	1.115137	Gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác; thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ; chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ.
7	1.115138	Sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác; thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ; chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ.

8	1.115139	Bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác
9	1.115140	Gia hạn Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - dịch vụ Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ; Thử nghiệm thiết bị bức xạ; Tẩy xạ; Đánh giá hoạt độ phóng xạ; Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ
10	1.115141	Sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - dịch vụ Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ; Thử nghiệm thiết bị bức xạ; Tẩy xạ; Đánh giá hoạt độ phóng xạ; Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ.
11	1.014642	Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác.
12	1.014645	Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ.
13	1.014648	Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ.
14	1.014656	Cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (trừ người phụ trách an toàn cơ sở sử dụng thiết bị Xquang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).
15	1.014660	Thanh lý nguồn phóng xạ đã qua sử dụng
16	1.014661	Phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở.
17	1.014662	Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.
18	1.014665	Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ.
19	1.014666	Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Đánh giá hoạt độ phóng xạ.

20	1.014667	Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ
21	1.014671	Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Tẩy xạ.
22	1.014673	Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Thử nghiệm thiết bị bức xạ.